

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE TRANSALS XL 750

Sơ đồ EPC · CATALOGUE TRANSALP XL 750 2023 · Dùng cho
HONDA TRANSALS XL 750 (2023)

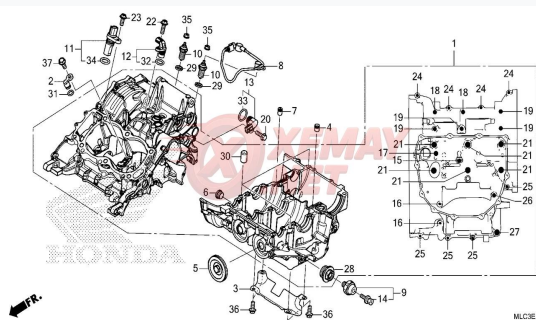
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-crankcase-transals-xl-750--EPCNND0V0000924> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 37 chi tiết	Có giá tham khảo: 37/37	Tổng giá trị: 43,409,374đ
-------------------------------	-------------------------	---------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE
TRANSALS XL 750**

Mã EPC	EPCNND0V0000924
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	TRANSALS XL 750
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE TRANSALP XL 750 2023
Số phụ tùng	37 chi tiết
Tổng giá trị	43,409,374đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (37 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE TRANSALS XL 750**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ nắp máy 11000-MLB-D00 HONDA	11000MLBD00	1	33,976,529đ
2	Zích lờ bơm dầu 11141-MLB-D01 HONDA	11141MLBD01	1	131,770đ
3	Tấm màng ngăn 11203-MLB-D00 HONDA	11203MLBD00	1	156,172đ
4	Zích lờ 1.2mm 11207-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	11207MKSE00	1	178,944đ
5	Nắp 20mm 11221-MLB-D00 HONDA	11221MLBD00	1	380,663đ
6	Bu lông 14mm 12206-MBW-000 HONDA GL1800	12206MBW000	1	154,093đ
7	Cút đường dầu 1.7mm 15516-MLB-D00 HONDA	15516MLBD00	1	84,594đ
8	Dây điện phụ nắp máy và trục khởi động 32106-MLB-D00 HONDA	32106MLBD00	1	270,045đ
9	Công tắc áp suất đổi 35500-MEH-661 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	35500MEH661	1	751,565đ
10	Công tắc nắp máy 35600-MKF-D41 HONDA CB 1000, REBEL 1100	35600MKFD41	1	387,170đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
11	Cảm biến trục cam 37500-K26-G82 HONDA MSX 125	37500K26G82	1	1,006,966đ
12	Bộ cảm biến tốc độ 37700-K48-A01 HONDA GOLDWING	37700K48A01	1	1,054,143đ
13	Cảm biến góc 350DEG 38800-HL8-A01 HONDA	38800HL8A01	1	3,090,846đ
14	Bu lông có vòng đệm 4x8 90002-PA6-003 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 350	90002PA6003	1	74,443đ
15	Bu lông 12x8 90002-RGA-000 HONDA CB	90002RGA000	1	106,042đ
16	Bu lông 6X90 90004-PC9-000 HONDA	90004PC9000	1	86,159đ
17	Bu lông 10mm 90005-MAZ-000 HONDA CB 500, REBEL 500	90005MAZ000	1	56,218đ
18	Bu lông 8X45 90005-MLB-D00 HONDA	90005MLBD00	1	72,254đ
19	Bu lông 8x75 90006-K64-N00 HONDA	90006K64N00	1	66,276đ
20	Bu lông chịu lực 6mm 90011-MGE-D00 HONDA REBEL 1100	90011MGED00	1	64,620đ
21	Bu lông 10X130 90015-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	90015MKSE00	1	281,672đ
22	Bu lông 6x18 90026-GHB-650 HONDA REBEL 1100	90026GHB650	1	56,218đ
23	Bu lông 6x16 90028-GHB-640 HONDA	90028GHB640	1	49,471đ
24	Bu lông 6x32 90030-GHB-710 HONDA	90030GHB710	1	56,218đ
25	BU lông 6x45 90030-GHB-750 HONDA	90030GHB750	1	58,465đ
26	Bu lông 8x55 90035-GHB-770 HONDA REBEL 1100	90035GHB770	1	61,306đ
27	Bu lông 10X70 90040-GHB-800 HONDA	90040GHB800	1	79,532đ
28	Bu lông 22mm 90048-MFL-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90048MFL000	1	137,524đ
29	Vòng đệm 90443-MJ6-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90443MJ6000	1	36,008đ
30	Chốt định vị 10x16 90701-MV9-670 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	90701MV9670	1	53,968đ
31	Phốt O lọc xăng 6.8X1.9 91301-ZM0-V31 HONDA	91301ZM0V31	1	48,574đ
32	Phốt O B 91303-MKH-D21 HONDA GOLDWING	91303MKHD21	1	115,502đ
33	Phốt O 16.5x2.5 91310-MGE-D01 HONDA CB 1000, REBEL 1100	91310MGED01	1	113,875đ
34	VÒNG ĐỆM CHỮ O 91333-PNC-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	91333PNC006	1	64,027đ
35	Đai ốc 4mm 94050-04000 HONDA REBEL 500	9405004000	1	25,794đ
36	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ
37	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng TRANSALS XL 750](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-crankcase-transals-xl-750--EPCNND0V0000924> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000924). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-crankcase-transals-xl-750--EPCNND0V0000924>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000924)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-crankcase-transals-xl-750--EPCNND0V0000924>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000924)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-crankcase-transals-xl-750--EPCNND0V0000924>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-15 CRANKCASE TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000924)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.